

Số: /TTr-BCT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Dự thảo

## TỜ TRÌNH

Về Nghị định Quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực  
về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Bộ Công Thương kính trình Chính phủ Dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH****1. Cơ sở pháp lý xây dựng Nghị định**

Luật Điện lực số 61/2024/QH15 đã được Quốc hội khóa XV kỳ họp thứ tám thông qua ngày 30 tháng 11 năm 2024, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 02 năm 2025. Trong đó có các nội dung giao Chính phủ quy định chi tiết về giấy phép hoạt động điện lực như sau:

- Khoản 5 Điều 67: Chính phủ quy định chi tiết khoản 1, khoản 2 về bảo vệ an toàn công trình điện lực.

- Điểm d khoản 3, khoản 10 Điều 68: Chính phủ quy định chi tiết điểm d khoản 3, khoản 10 Điều 68 về hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực

- Khoản 9 Điều 69: Chính phủ quy định chi tiết khoản 1, khoản 2 Điều 69 về quy định chung về an toàn điện.

- Điều 74: Chính phủ quy định chi tiết an toàn trong sử dụng điện cho mục đích sinh hoạt, dịch vụ.

- Khoản 7 Điều 75: Chính phủ quy định chi tiết Công trình thủy điện được phân loại, phân cấp để phục vụ công tác thiết kế, xây dựng, quản lý, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng, quan trắc, kiểm định bảo đảm an toàn công trình

- Khoản 6 Điều 76: Chính phủ quy định chi tiết Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 và khoản 4 Điều này; quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục thẩm định, phê duyệt các quy trình, phương án tại khoản 5 Điều này.

- Khoản 5 Điều 77: Chính phủ quy định chi tiết an toàn trong giai đoạn quản lý, vận hành.

- Khoản 8 Điều 78: Chính phủ quy định chi tiết an toàn trong giai đoạn quản lý, vận hành

## **2. Cơ sở thực tiễn**

Hiện nay, việc bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực được thực hiện theo các quy định sau:

*Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;*

*Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về an toàn điện và Nghị định số 51 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 14/2014/NĐ-CP;*

Thực tế hiện nay, dân số tăng cao, các dịch vụ kinh doanh, sản xuất phát triển theo đà tăng trưởng của nền kinh tế, vì vậy nhu cầu về sử dụng điện tăng cao dẫn đến phụ tải điện hàng năm liên tục tăng trưởng, có thời điểm tăng trưởng nóng đến hai con số (trên 10%). Các vụ tai nạn về điện có xu hướng tăng cao. Theo thống kê sơ bộ từ các địa phương trên cả nước trong giai đoạn vài năm trở lại đây, bình quân mỗi tỉnh xảy ra 5 - 8 vụ tai nạn về điện/năm, đặc biệt khu vực miền Tây Nam Bộ bình quân 10 - 15 vụ/năm, cá biệt khu vực Cà Mau có năm lên đến 20 vụ, làm chết và bị thương nhiều người, gây hư hỏng tài sản, thiệt hại về kinh tế...

Các nội dung về an toàn sử dụng điện, đặc biệt là an toàn trong sử dụng điện sinh hoạt, dịch vụ chưa được quy định một cách đầy đủ và hệ thống trong Luật và các văn bản dưới luật, một số vấn đề liên quan đến các hành vi đe dọa an toàn vận hành lưới điện, đe dọa tính mạng và tài sản người dân do tai nạn điện gây nên cũng chưa có quy định cấm, vì vậy, các cơ quan đang gặp nhiều khó khăn trong công tác quản lý.

Một số quy định liên quan lưới điện trong khu vực nhà ở dân sinh được các cơ quan, bộ ngành khác nhau chủ trì xây dựng, ban hành. Mặt khác Luật Điện lực (cũ) quy định ranh giới "...Chịu trách nhiệm đầu tư đường dây dẫn điện từ sau công tơ mua điện đến nơi sử dụng điện ...". Do đó tại các công trình nhà ở và công trình công cộng phần điện sau công tơ (điện kế) chính do khách hàng sử dụng điện đầu tư hiện chưa có chế tài kiểm soát dẫn đến không đảm bảo yêu cầu chất lượng khi phê duyệt thiết kế, giám sát thi công, nghiệm thu công trình.

Thực tế đã và đang xuất hiện các hành vi vi phạm quy định an toàn điện trong nhân dân gây mất an toàn sử dụng điện như:

- Tự ý sửa chữa, thay đổi kết cấu mạch điện trong nhà; tăng công suất phụ tải sử dụng điện vượt quá nhu cầu đăng ký trong hợp đồng mua bán điện;

- Tự ý kéo điện sử dụng sai mục đích đã đăng ký trong hợp đồng mua bán điện.

Do chưa có quy định tại Luật Điện lực nên chưa có cơ sở để quy định chế tài xử lý vi phạm hành chính, do đó chưa đủ sức răn đe đối với các hành vi, vi phạm an toàn trong sử dụng điện, vi phạm quy trình vận hành dẫn đến tai nạn điện.

Luật Điện lực cũ chưa có quy định chi tiết về công tác vận hành an toàn hồ chứa, công tác đảm bảo an toàn vùng hạ du đập thủy điện, công tác quản lý hoạt động trong phạm vi bảo vệ an toàn đập, hồ chứa thủy điện, công tác phối hợp giữa đơn vị quản lý vận hành công trình với các cấp chính quyền địa phương trong công tác phòng chống thiên tai và ứng phó tình huống khẩn cấp. Các quy định này hiện đang được quy định rải rác ở Luật Thủy lợi, Luật Tài nguyên nước, Luật Phòng, chống thiên tai, Luật Đê điều, Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước. Cơ quan quản lý nhà nước và các chủ đập, hồ chứa thủy điện hiện nay đang thực hiện công tác quản lý vận hành công trình đập, hồ chứa thủy điện và các công tác liên quan đến phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT&TKCN) ở hạ du được thực hiện chủ yếu tuân thủ theo các pháp luật trên và các văn bản hướng dẫn thi hành chung cho cả công trình thủy lợi và công trình thủy điện.

Đứng trước lợi nhuận có được từ hoạt động phát điện, nhiều chủ hồ thủy điện xem nhẹ việc tuân thủ quy định pháp luật về quy trình vận hành, bảo dưỡng, bảo trì, kiểm định, quan trắc công trình để đạt được mục tiêu lợi nhuận. Vì vậy, tình trạng vi phạm quy trình vận hành dẫn đến nguy cơ sự cố nghiêm trọng vẫn diễn ra phổ biến tại các chủ đập, hồ chứa thuộc khối doanh nghiệp tư nhân, ngoài nhà nước.

Thực tiễn hiện nay, công tác đảm bảo an toàn đập, hồ chứa thủy điện có đặc thù khác biệt với hồ chứa thủy lợi như: Mục tiêu vận hành công trình khác nhau; đối tượng quản lý khác nhau; chế độ vận hành khác nhau, loại hình đập thủy điện đa dạng và phức tạp hơn cần có quy định cụ thể cho từng loại hình phù hợp, đồng bộ, thống nhất với công tác quản lý an toàn điện nói chung... Do đó, việc bổ sung quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện vào Luật điện lực sửa đổi là cần thiết.

Việc Chính phủ ban hành Nghị định số 114/2018/NĐ-CP đã phần nào giải quyết được vấn đề khung pháp lý của lĩnh vực thủy điện. Nhằm nâng cao hiệu lực pháp lý trong việc quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện, cần Luật hóa một số nguyên tắc, quy định tại Nghị định số 114/2018/NĐ-CP để quy định tại Luật Điện lực, đặc biệt là những nội dung mang tính chuyên ngành, đặc thù để điều chỉnh vấn đề an toàn đập, hồ chứa thủy điện so với vấn đề quản lý an toàn đập, hồ chứa nước nói chung. Theo đó sẽ phân cấp cho Chính phủ, Bộ Công Thương thực hiện quản lý nhà nước về an toàn đập, hồ chứa thủy điện.

Ngoài hai vấn đề chính nêu trên, đứng trước bối cảnh sự gia tăng của nguồn điện năng lượng tái tạo, việc bổ sung quy định liên quan đến an toàn công trình điện năng lượng tái tạo, năng lượng mới là hết sức cần thiết.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

### **1. Mục đích ban hành Nghị định**

Triển khai nhiệm vụ giao Chính phủ quy định chi tiết của Luật Điện lực năm 2024 liên quan đến bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực. Đảm bảo tính công khai, minh bạch, kịp thời của hệ thống pháp luật.

Bảo đảm công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực điện lực, qua đó bảo đảm việc an toàn cho các công trình điện lực (phát điện, truyền tải điện, phân phối điện) và an toàn công trình thủy điện tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan trước khi đưa vào khai thác sử dụng, đảm bảo an ninh năng lượng.

Bảo đảm tính thống nhất trong công tác quản lý an toàn trong sử dụng điện cho sản xuất, sinh hoạt, dịch vụ.

### **2. Quan điểm xây dựng Dự thảo Nghị định**

Tuân thủ các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) trong quá trình xây dựng Nghị định.

Kế thừa và hoàn thiện những quy định pháp luật về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực còn phù hợp với thực tế, đồng thời chủ động rà soát, sửa đổi, bổ sung những quy định đã phát sinh hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước liên quan lĩnh vực an toàn điện.

## **III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện, bao gồm: khoản 5 Điều 67; Điểm d khoản 3, khoản 10 Điều 68; Khoản 9 Điều 69; Khoản 2 Điều 72; Khoản 3 Điều 74; Khoản 7 Điều 75; Khoản 6 Điều 76; Khoản 5 Điều 77; Khoản 8 Điều 78

### **2. Đối tượng áp dụng**

Nghị định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động điện lực, sử dụng điện hoặc có các hoạt động khác liên quan đến điện lực tại Việt Nam. Trường hợp điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc gia nhập có quy định khác với quy định của Nghị định này thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế đó.

## **IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Ngày ... tháng ... năm 2024, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số .../QĐ-TTg về việc ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp 8. Trong đó, Chính phủ giao Bộ Công Thương xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều về giấy phép hoạt động điện lực.

Ban soạn thảo và Tổ biên tập xây dựng Dự thảo Nghị định được thành lập theo Quyết định số 3286/QĐ-BCT ngày 13 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập xây dựng Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực. Trong đó, Ban soạn thảo gồm 30 thành viên, đại diện của Bộ Công Thương, Bộ Tư pháp, Bộ Xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Xây dựng, Bộ Khoa học và Công nghệ, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Sở Công Thương Hà Nội, Sở Công Thương Tp. Hồ Chí Minh, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, 05 Tổng công ty Điện lực, các Tổng công ty Phát điện 1, 2 và 3, Tổng công ty Truyền tải điện quốc gia...

Ngày 16 tháng 12 năm 2024, Bộ Công Thương đã tổ chức họp Ban soạn thảo và Tổ biên tập xây dựng Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực.

Quá trình soạn thảo Dự thảo Nghị định được thực hiện theo quy định pháp luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và bảo đảm nội dung đúng theo quan điểm xây dựng Nghị định:

- Ngày ... tháng ... năm 2024, Dự thảo Nghị định được đăng trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, trang thông tin điện tử của Bộ Công Thương, trang thông tin điện tử của Cục ĐTĐL để lấy ý kiến rộng rãi của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân.

- Bộ Công Thương đã lấy ý kiến bằng văn bản của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Bộ, cơ quan có liên quan, các đơn vị điện lực và các hiệp hội hoạt động trong lĩnh vực điện lực (Công văn số .../BCT-ATMT ngày ... tháng ... năm 2024 của Bộ Công Thương đề nghị có ý kiến đối với Dự thảo Nghị định và Tờ trình).

- Tính đến ngày .... tháng ... năm 2024, Bộ Công Thương đã nhận được .../... văn bản góp ý đối với Dự thảo Nghị định và ...ý kiến góp ý trên cổng thông tin điện tử. Cổng Thông tin điện tử Chính phủ cũng đã có văn bản số .../TTĐL-ATMT ngày ... tháng ... năm 2025 thông báo ý kiến góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, theo đó Cổng Thông tin điện tử Chính phủ .....

Trên cơ sở ý kiến góp của các cơ quan, đơn vị có liên quan, Bộ Công Thương đã tiếp thu sửa đổi, bổ sung tại Dự thảo Nghị định hoàn chỉnh. Các ý kiến tiếp thu hoặc giải trình được thể hiện tại Bảng giải trình đính kèm.

Dự thảo Nghị định đã được gửi Bộ Tư pháp thẩm định vào ngày ... tháng ... năm 2024 (Công văn số .../BCT-ATMT). Ngày ... tháng ... năm 2024, Bộ Tư Pháp đã có văn bản thẩm định (Công văn số .../BTP-.... ngày ... tháng ... năm 2024).

Bộ Công Thương đã thực hiện rà soát, tiếp thu, hiệu chỉnh và có báo cáo giải trình các ý kiến của Bộ Tư pháp tại Văn bản số .../BCT-ATMT ngày ... tháng ... năm 20... Dự thảo Nghị định và Tờ trình kèm theo đã được chỉnh lý, hoàn thiện trên cơ sở tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp.

## **V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

### **1. Bố cục của Dự thảo Nghị định**

Dự thảo Nghị định gồm 5 Chương, 46 điều như sau:

a) Chương I. Quy định chung, gồm 03 điều:

- Điều 1. quy định phạm vi điều chỉnh.
- Điều 2. Giải thích từ ngữ.
- Điều 3. Các hành vi vi phạm

b) Chương II. Bảo vệ an toàn công trình điện lực, gồm 12 điều:

- Điều 4. Bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không
- Điều 5. Bảo vệ an toàn đường cáp điện ngầm
- Điều 6. Bảo vệ an toàn trạm điện
- Điều 7. Bảo vệ an toàn công trình nguồn điện
- Điều 8. Trách nhiệm phối hợp trong xây dựng, cải tạo, sửa chữa hoặc mở rộng công trình điện lực và công trình khác
- Điều 9. Hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không
- Điều 10. Hành lang bảo vệ an toàn đường cáp điện ngầm
- Điều 11. Hành lang bảo vệ an toàn trạm điện
- Điều 12. Hành lang bảo vệ an toàn công trình điện gió
- Điều 13. Sử dụng đất thuộc hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực
- Điều 14. Cây trong và ngoài hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không
- Điều 15. Điều kiện để nhà ở, công trình xây dựng được phép tồn tại trong hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không

c) Chương III. An toàn điện, gồm 8 điều.

- Điều 16. Quy định chung về an toàn điện

- Điều 17. Huấn luyện, sát hạch, cấp thẻ an toàn điện
  - Điều 18. Điều kiện về năng lực của tổ chức huấn luyện, sát hạch, cấp thẻ an toàn điện
  - Điều 19. Biển cấm, biển báo, tín hiệu cảnh báo về an toàn điện.
  - Điều 20. Khắc phục sự cố, tai nạn điện
  - Điều 21. Chế độ báo cáo về an toàn điện và vi phạm hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực.
  - Điều 22. Trách nhiệm của khách hàng về bảo đảm an toàn trong sử dụng điện cho sinh hoạt, dịch vụ
  - Điều 23. Trách nhiệm của đơn vị bán điện trong việc bảo đảm an toàn trong sử dụng điện cho sinh hoạt, dịch vụ
- d) Chương IV. An toàn công trình thủy điện, gồm 31 điều:
- Điều. 24. Phân loại, phân cấp công trình thủy điện
  - Điều. 25. Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện
  - Điều. 26. Phương án ứng phó tình huống khẩn cấp
  - Điều. 27. Phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện
  - Điều. 28. Phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện
  - Điều. 29. Phương án tích nước lần đầu
  - Điều. 30. Kê khai đăng ký an toàn đập, hồ chứa thủy điện
  - Điều. 31. Quan trắc công trình, hồ chứa thủy điện
  - Điều. 32. Quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng
  - Điều. 33. Kiểm định công trình thủy điện
  - Điều. 34. Bảo trì, sửa chữa, nâng cấp, hiện đại hóa công trình và thiết bị
  - Điều. 35. Kiểm tra, đánh giá an toàn đập, hồ chứa thủy điện
  - Điều. 36. Lưu trữ hồ sơ công trình, hồ chứa thủy điện
  - Điều. 37. Lắp đặt hệ thống giám sát vận hành
  - Điều. 38. Lắp đặt hệ thống cảnh báo vận hành phát điện, vận hành xả lũ
  - Điều. 39. Lắp đặt hệ thống giám sát vận hành
  - Điều. 40. Yêu cầu về năng lực tối thiểu đối với đơn vị quản lý công trình thủy điện
  - Điều. 41. Trách nhiệm kiểm tra công tác đánh giá an toàn đập, hồ chứa thủy điện
  - Điều. 42. Hệ thống cơ sở dữ liệu vận hành công trình thủy điện

đ) Chương V. Tổ chức thực hiện, gồm 03 điều:

- Điều 43. Trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn điện, an toàn công trình, hồ chứa thủy điện
- Điều. 44. Điều khoản chuyên tiếp
- Điều. 45. Hiệu lực thi hành
- Điều. 46. Tổ chức thực hiện

2. Các nội dung cơ bản của Dự thảo Nghị định

a) Tại Chương I - Quy định chung: Quy định về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng; các hành vi vi phạm.

b) Tại Chương II - Bảo vệ an toàn công trình điện lực.

Về cơ bản nội dung tại Chương II được kế thừa các quy định tại Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về an toàn điện và Nghị định số 51/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 14/2014/NĐ-CP.

Ngoài ra Dự thảo Nghị định có bổ sung thêm các quy định mới:

- Bổ sung quy định chi tiết về bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không, đường cáp điện ngầm, trạm điện và công trình nguồn điện. Đây là những quy định trước đây đã từng được quy định tại Luật Điện lực năm 2004, nhưng Luật Điện lực mới đã rút ngắn để giao Chính phủ quy định chi tiết.

- Bổ sung quy định về hành lang bảo vệ an toàn đối với công trình điện gió (cả trên đất liền và trên biển).

- Không đưa các quy định cụ thể về đền bù, bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất trong hành lang bảo vệ an toàn như đã quy định tại Nghị định 14/2014/NĐ-CP và Nghị định 51/2020/NĐ-CP (do Điều 68 Luật Điện lực mới đã quy định việc bồi thường hỗ trợ đất trong hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực được thống nhất thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai. Hiện nay đã có quy định chi tiết tại Nghị định số 88/2024/NĐ-CP).

c) Tại Chương III - An toàn điện.

Nội dung cơ bản cũng được kế thừa các quy định tại Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về an toàn điện và Nghị định số 51/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 14/2014/NĐ-CP.

Bổ sung một số quy định mới như: quy định chi tiết về huấn luyện, sát hạch, cấp thẻ an toàn điện, biển báo an toàn điện (trên cơ sở quy định từ Thông tư số 05/2021/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số

nội dung về an toàn điện). Quy định cụ thể về trách nhiệm của tổ chức cá nhân sử dụng điện, đơn vị bán điện về an toàn sử dụng điện trong sinh hoạt, dịch vụ.

#### d) Tại Chương IV - An toàn công trình thủy điện

Từ trước đến nay, các quy định của pháp luật về an toàn công trình thủy điện chưa được quy định cụ thể trong các Luật Điện lực cũng như các Luật chuyên ngành khác. Luật Thủy lợi chỉ quy định đối với công trình thủy lợi và chỉ có 01 điều quy định về vận hành công trình thủy điện phục vụ thủy lợi trong điều kiện hạn hán (Điều 28). Chính vì vậy, khi xây dựng Nghị định số 114/2018/NĐ-CP, Chính phủ đã phải báo cáo Ủy ban thường vụ Quốc hội cho phép bổ sung đối tượng đập, hồ chứa thủy điện vào đối tượng áp dụng Nghị định số 114/2018/NĐ-CP. Tuy nhiên, quá trình thực thi cho thấy có rất nhiều bất cập trong công tác quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện khi áp dụng chung quy định với công trình thủy lợi, chính vì vậy Luật Điện lực đã quy định 1 mục riêng về an toàn công trình thủy điện và giao Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung.

Các nội dung Chính phủ quy định chi tiết cụ thể: Phân cấp, phân loại công trình thủy điện; Bảo vệ công trình thủy điện và các quy định về quản lý an toàn công trình trong quá trình vận hành, khai thác công trình và trách nhiệm của cơ quan quản lý các cấp, chủ sở hữu và đơn vị quản lý vận hành công trình bảo đảm an toàn cho công trình thủy điện và vùng hạ du đập.

Các nội dung tại dự thảo Nghị định này cơ bản được kế thừa từ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước và được bổ sung thêm các quy định mới đặc thù riêng cho công trình thủy điện như: bảo vệ an toàn tuyến năng lượng, phương án tích nước lần đầu công trình thủy điện, các yêu cầu kỹ thuật về quy trình vận hành, phương án bảo vệ đập, phương án ứng phó tình huống khẩn cấp, quy định cụ thể nội dung kiểm tra, đánh giá an toàn đập, quy định về các yêu cầu bảo đảm an toàn đập, hồ chứa thủy điện đối với các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa và cắt bỏ giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện.

đ) Tại Chương V - Điều khoản thi hành bao gồm các nội dung về hiệu lực thi hành, điều khoản chuyển tiếp, trách nhiệm thi hành.

Nội dung điều khoản chuyển tiếp cần quy định rõ về một số nội dung để tránh tạo khoảng trống phát luật khi thi hành, cụ thể:

- Giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp cho các tổ chức, cá nhân theo Nghị định số 114/2018/NĐ-CP hết hiệu lực kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực. Các tổ chức, cá nhân khi triển khai dự án, hoạt động sản xuất, kinh doanh trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện phải bảo đảm các yêu cầu về an toàn đập, hồ chứa thủy điện theo quy định tại Nghị định này.

- Trường hợp các quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện tại Nghị định này và Nghị định số 114/2018/NĐ-CP có quy định khác nhau thì thống nhất thực hiện theo quy định tại Nghị định này.

- Sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất (bổ sung Điều 18 quy định bồi thường, hỗ trợ đối với đất trong hành lang bảo vệ an toàn công trình trường hợp làm thay đổi mục đích sử dụng đất từ đất ở sang đất phi nông nghiệp):

*“Quy định bồi thường, hỗ trợ đối với đất ở nằm trong hành lang bảo vệ an toàn công trình mà nhà ở phải di dời đi nơi khác mà diện tích thửa đất còn lại ngoài hành lang an toàn không đủ diện tích để di chuyển nhà ở và công trình phụ trợ thì được bồi thường hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật”*

e) Phụ lục ban hành kèm theo Dự thảo Nghị định quy định, bao gồm: Bảng cấp của công trình thủy điện, các biểu mẫu: Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện, Phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện, Phương án ứng phó tính huống khẩn cấp.

Dự thảo Nghị định được soạn thảo theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Điện lực 2024. Trên cơ sở tổng hợp và giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị có liên quan, Dự thảo Nghị định đã được tiếp thu chỉnh sửa và giải trình phù hợp.

Trên đây là Tờ trình về Nghị định Quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực, Bộ Công Thương xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

*(Xin gửi kèm theo: (i) Dự thảo Nghị định Quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực; (ii) Bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến của các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan về Dự thảo Nghị định; (iii) Bản chụp ý kiến đóng góp của các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan; (iv) Báo cáo thẩm định xây dựng Nghị định; (v) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định Nghị định).*

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các thành viên Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Vụ PC; các Cục ĐTĐL, ĐL;
- Lưu: VT, ATMT.

#### **BỘ TRƯỞNG**

**Nguyễn Hồng Diên**